TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN DẦU TIẾNG** **TỈNH BÌNH DƯƠNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 119/2019/QĐST-HNGĐ	*Dầu Tiếng, ngày 15 tháng 5 năm 2019*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN DẦU TIẾNG, TỈNH BÌNH DƯƠNG

Căn cứ Điều 149, 212, 213, 397, 416 và Điều 417 Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ Điều 54, 55, 81, 82, 83 và 84 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014;

Căn cứ Luật phí và lệ phí năm 2015;

Căn cứ Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc hôn nhân và gia đình thụ lý số 112/2019/TLST-HNGĐ ngày 07 tháng 5 năm 2019 về việc yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận về nuôi con, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- *Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:* Bà Võ Thị Kim T, sinh năm 1986; HKTT: Ấp N, xã X, huyện B, tỉnh Bình Dương.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:* Ông Nguyễn Văn H, sinh năm 1988; HKTT: Ấp Y, xã L, huyện D, tỉnh Bình Dương.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Bà Võ Thị Kim T và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn và đã thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ các vấn đề có tranh chấp trong việc hôn nhân và gia đình.

[2] Việc thuận tình ly hôn và thỏa thuận của bà Võ Thị Kim T và ông Nguyễn Văn H được ghi trong biên bản hòa giải thành ngày 07 tháng 5 năm 2019 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Bà Võ Thị Kim T và ông Nguyễn Văn H thuận tình ly hôn.

- Về con chung: Ghi nhận ý kiến của con chung tên Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/9/2009 có nguyện vọng được sống với mẹ là bà Võ Thị Kim T.

Bà Võ Thị Kim T trực tiếp nuôi dưỡng 03 con chung tên Nguyễn Thành N, sinh ngày 30/9/2009; Nguyễn Thị Tuyết D, sinh ngày 26/10/2012 và Nguyễn Thị Tuyết E, sinh ngày 06/7/2014. Ông Nguyễn Văn H có trách nhiệm cấp dưỡng nuôi con chung mỗi tháng 3.000.000 đồng (1.000.000 đồng/con/tháng) cho đến khi các con chung lần lượt trưởng thành đủ 18 tuổi. Thời gian cấp dưỡng nuôi con từ tháng 6/2019.

Kể từ ngày bà T có yêu cầu thi hành án, nếu ông H không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng theo thỏa thuận, thì ông H còn phải chịu tiền lãi theo mức lãi suất được quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự năm 2015 tương ứng với số tiền và thời gian chưa thi hành án.

- Về tài sản chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về nợ chung: Không tranh chấp, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Bà Võ Thị Kim T tự nguyện chịu toàn bộ lệ phí giải quyết việc hôn nhân và gia đình là 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng), được khấu trừ vào 300.000 đồng (ba trăm ngàn đồng) tiền tạm ứng lệ phí mà bà T đã nộp theo biên lai thu số AA/2016/0031497 ngày 07/5/2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Dầu Tiếng, tỉnh Bình Dương.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND huyện D;
- CC THADS huyện D
- UBND xã L;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ việc dân sự, VT.

THẨM PHÁN

Đỗ Thị Ngọc Lan